

Lạm dụng, ngược đãi trẻ em - một vấn đề xã hội cần quan tâm

NGUYỄN HỒNG THÁI

1. Đặt vấn đề

Trong hơn thập kỷ qua, Việt Nam đã có những bước nhảy vọt về kinh tế, đạt được rất nhiều tiến bộ xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực chăm sóc bảo vệ thiếu niên nhi đồng và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên, mặt trái của tăng trưởng kinh tế theo cơ chế thị trường, cũng như những hệ lụy xã hội của tăng trưởng kinh tế không mang tính bền vững cũng đã được cảnh báo. Lạm dụng, ngược đãi trẻ em trong giai đoạn hiện nay, còn chưa được nghiên cứu đầy đủ, ngoại trừ một số ít nghiên cứu về đánh đập, hãm hiếp, buôn bán... trẻ em.

Tháng 5-2003, UNICEF phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn về Phát triển đã tiến hành nghiên cứu "Lạm dụng trẻ em ở Việt Nam" nhằm khảo sát sơ bộ về các hình thức lạm dụng trẻ em và tìm hiểu xem cộng đồng có hiểu biết như thế nào về các hình thức lạm dụng trẻ em khác nhau ở Việt Nam. Đây là nghiên cứu thăm dò, sử dụng chủ yếu là các phương pháp nghiên cứu định tính với 9 nhóm trẻ em và 7 nhóm người lớn thuộc các hoàn cảnh xã hội khác nhau tại Hà Nội, Lào Cai, An Giang.

Nhóm trẻ em: học sinh tiểu học; trung học cơ sở; trung học phổ thông; trẻ em ở trung tâm bảo trợ xã hội; trẻ trường giáo dưỡng; trẻ đường phố; trẻ lam thang; trẻ cộng đồng; trung tâm phục hồi chức năng ma túy, mại dâm; sinh viên năm đầu.

Nhóm người lớn: cha mẹ học sinh; giáo viên phổ thông; giảng viên đại học; trung tâm tư vấn; nơi giáo dục trẻ em đường phố; cơ quan chính phủ (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo...); tổ chức phi chính phủ trong nước, quốc tế; cán bộ trung tâm bảo trợ; doanh nghiệp tư nhân.

Dựa vào thông tin do nghiên cứu này thu thập được, đặt vấn đề: Lạm dụng, ngược đãi trẻ em một vấn đề cần được xã hội quan tâm, chúng tôi muốn chỉ ra rằng tình trạng lạm dụng, ngược đãi trẻ em trong thời gian qua ở Việt Nam, *đã bị tác động một cách tiêu cực do ảnh hưởng của phát triển kinh tế, và lối sống do cơ chế thị trường đem lại*, thể hiện ở các khía cạnh:

- Các hình thức lạm dụng trẻ em đã có từ trước, ngày càng phổ biến và

ng nghiêm trọng theo mức độ gây nguy hại.

- Xuất hiện ngày càng nhiều các hình thức lạm dụng mới mà trước khi chuyển sang cơ chế thị trường không có hoặc có không đáng kể.

- Có những khác biệt trong hành động và nhận thức về lạm dụng trẻ trong cộng đồng.

2. Các hình thức lạm dụng trẻ em đã có từ trước, ngày càng phổ biến và nghiêm trọng theo mức độ gây nguy hại

Từ trước đến nay, lạm dụng, ngược đãi trẻ em, thường được đề cập tới với các hình thức như lạm dụng trẻ em về thân thể, lao động trẻ em, lạm dụng tình dục trẻ em. Bạo lực gia đình đối với trẻ em và trẻ em phải chứng kiến bạo lực gia đình. Các hình thức này, ngày nay ngày càng phổ biến với mức độ trầm trọng hơn và đặc biệt còn mang tính tổ chức.

2.1. Lạm dụng trẻ em về thân thể:

Theo quan niệm phong kiến, việc dùng vũ lực để trừng phạt hoặc "giáo dục" trẻ em là phổ biến ở mọi vùng, mọi gia đình. Việc đánh đập trẻ em bằng tay, roi gậy hay các dụng cụ khác, nói chung là được chấp thuận rộng rãi trong cộng đồng, đặc biệt là khi các hình phạt được đặt vào hoàn cảnh "giáo dục" trẻ em khi mắc lỗi. Điều này không chỉ diễn ra trong gia đình, mà còn cả ở ngoài xã hội.

Trẻ em không chỉ bị đánh bởi bố mẹ - người được coi là có quyền dạy con bằng vũ lực - mà còn bị đánh bởi rất nhiều người khác như: ông bà, cô chú, anh chị, trẻ lớn tuổi hơn ở trường, thậm chí cả cô giáo đối với học sinh khi mắc lỗi.

Nếu như việc lạm dụng thân thể trẻ em trong gia đình được coi là bình thường, thì cô giáo đánh phạt học sinh có thể được nhìn nhận như là tái sử dụng các phương pháp giáo dục từ thời phong kiến, điều đã bị lên án và từ bỏ dưới thời bao cấp.

"Cô giáo cầm thước đánh vào tay các bạn viết xấu hoặc nói chuyện "

"Nếu không thuộc bài, bị bắt quỳ, có khi phải chép lại 50 lần, cô còn cho bạn lớp trưởng đánh các bạn có khuyết điểm, hay nói chuyện trong lúc ngủ trưa" (nhóm học sinh tiểu học - nữ 10 tuổi).

Việc cô giáo tạo cho em lớp trưởng một vị thế đặc biệt, thay mặt cô giáo trừng phạt các bạn, là hành vi không mang tính sư phạm. Bản thân nó cũng là một hình thức lạm dụng năng lực của trẻ, tạo cho chính các em sự ngộ nhận về những giá trị không thực, và tính hống hách vô cùng có hại cho các em sau này. Tạo sự phân biệt nhóm khi các em còn rất ngây thơ, đặt các em trong lớp trước sự lựa chọn nịnh hay không nịnh lớp trưởng, phòng khi phạm khuyết điểm.

Trẻ đánh nhau trong sinh hoạt cộng đồng ở trường hay địa bàn cư trú là khó tránh khỏi. Nhưng đặc biệt nghiêm trọng là hiện nay, có những nhóm trẻ hư quanh

trường học, thậm chí học ngay trong trường tạo thành các băng nhóm hăm dọa trấn lột trẻ em. Một phần nguyên nhân phát sinh của tình trạng này là các gia đình khá giả (chủ yếu là ở thành phố) cho con quá nhiều tiền và đồ trang sức quý, gây cho nhóm trẻ hư ý đồ chiếm đoạt để tiêu xài. Và để tạo uy lực chúng liên kết thành những băng nhóm, hoặc do những trẻ lớn hơn cầm đầu và điều khiển.

Trẻ không chỉ là nạn nhân trực tiếp của bạo lực gia đình, mà còn là nạn nhân khi phải chứng kiến cảnh đánh đập về thể xác, hành hạ về tinh thần giữa bố mẹ chúng (mà trẻ có thể không bị). Chúng ta chưa biết mức độ nghiêm trọng của vấn đề này, vì nó chưa bao giờ được khảo sát một cách có hệ thống và khoa học. Song, khi nghiên cứu tình trạng trẻ lang thang vô gia cư và trẻ bị khai thác tình dục với mục đích kinh doanh, cho thấy có sự tương quan giữa nhu cầu trốn thoát khỏi bạo lực gia đình với việc trẻ bỏ nhà đi sống lang thang. Trẻ chứng kiến bạo lực gia đình, khi lớn lên thường dùng bạo lực để giải quyết tranh chấp. Những tổn thương tinh thần do chứng kiến bạo lực gia đình thường dai dẳng suốt cuộc đời, rất khó gấn hàn.

2.2. Lạm dụng lao động trẻ em:

Trong nền kinh tế còn kém phát triển như ở nước ta, việc sử dụng lao động trẻ em là khá phổ biến, thậm chí được coi là cứu cánh, đặc biệt là các em gái, trẻ em nông thôn, vùng sâu vùng xa, các dân tộc ít người, trẻ em các gia đình nghèo. Nguy cơ thực sự là ở chỗ, các hình thức mới rất tinh vi, có tổ chức và gây nguy hại của lạm dụng lao động trẻ em.

Tất cả 16 nhóm được khảo sát đều thống nhất cho rằng hình thức nguy hại nhất là sử dụng trẻ em trong các hành động phạm pháp như: canh gác, vận chuyển, buôn bán ma túy. Trẻ em với lợi thế của riêng mình đã bị biến thành công cụ che dấu những hành động phạm pháp, kiếm tiền bất chính.

Tiếp đó là việc lạm dụng sức lao động trẻ em với quy mô mới có tổ chức. Đó là việc các ông chủ tổ chức cho các em đi ăn xin, đánh giầy...và phải nộp tiền vào cuối ngày lao động. Để đổi lấy chỗ trú vào ban đêm và hai bữa ăn, trẻ hàng ngày phải nộp một khoản tiền, và thật bất hạnh cho chúng trong những ngày thời tiết không thuận lợi, kiếm không đủ tiền lúc đó không ai kiểm soát được điều gì sẽ xảy ra với các em.

Không ít kẻ xin hoặc thuê các em bé làm công cụ hành nghề. Chúng đầy dọa, hành hạ các em để làm mủi lòng người qua đường. Có đầu gấu cai quản một số trẻ và chúng bị đối xử như nô lệ. Tình trạng cưỡng đoạt lẫn nhau giữa trẻ em đường phố không phải là hãn hữu.

Tình trạng trẻ em được sử dụng trong các hình thức thuê mướn "vô hình" như giúp việc nhà (osin), ngày càng gia tăng. Kinh tế khá giả, thời gian vật chất giành cho gia đình ngày càng bị thu hẹp trong nền kinh tế thị trường, làm nhu cầu tìm người giúp việc ngày càng cao. Trước đây, công việc này thường là do người có tuổi làm, ngày nay đã hình thành đội ngũ đông đảo trẻ em giúp việc trong gia đình, hàng

ăn, các quán dịch vụ khác. Chẳng có một văn bản nào bảo vệ các em khi chúng "hành nghề tại đất khách quê người", tất cả chỉ cậy trông vào "tấm lòng của các ông chủ".

Hiện có nhiều công ty cung cấp dịch vụ người làm "Osin" sử dụng trẻ 12-15 tuổi, vấn đề này có vi phạm quyền trẻ em không, và nếu có thì cơ quan nào giải quyết? Điều này dường như còn bị bỏ ngỏ. Những tổn thương do bươn chải, nhọc nhằn có thể dễ qua đi, còn những thương tổn do bị lăng mạ sỉ nhục, lạm dụng, đặc biệt là do các "cô cậu chủ cùng lứa tuổi" gây ra, rất khó có thể vơi đi cùng năm tháng. Các em làm nghề này chủ yếu là nữ, nhóm nhạy cảm và có nguy cơ cao, càng làm cho vấn đề trở thành một thách thức lớn với xã hội.

Một hình thức lạm dụng lao động trẻ em mang tính chất giới, đó là việc các em gái thường là đối tượng đã cha mẹ bắt phải nghỉ học khi gia đình gặp khó khăn. Ở nông thôn, vùng sâu vùng xa thường chỉ có các em trai là được ưu tiên học lên cao. Tùy theo từng vùng, các em gái thường chỉ được học "thế là đủ rồi" sau đó là lao động và lấy chồng. Đôi khi tiền học của anh em trai một phần là do các em gái phải nghỉ học để làm ra và được coi là hợp lý với kiểu suy nghĩ lạc hậu "trọng nam khinh nữ"

2.3. Lạm dụng tình dục trẻ em:

Vấn đề này luôn nhận được sự quan tâm ở khắp mọi nơi trên thế giới. Các nghiên cứu quốc tế cho rằng, điều này rất phổ biến và ảnh hưởng đến trẻ em ở mọi hoàn cảnh kinh tế xã hội. Tuy nhiên, khái niệm lạm dụng tình dục trẻ em trước đây ở Việt Nam dường như vẫn còn bị hạn chế trong các trường hợp hãm hiếp, trong khi các hình thức lạm dụng khác như sờ mó vào chỗ kín..., thì ít được quan tâm, có thể là do nếp sống kín đáo mà trẻ bị lạm dụng ngại nói ra.

Số liệu của các cơ quan chức năng cho thấy, trong những năm gần đây tội phạm cưỡng hiếp trẻ em ngày càng tăng. Điều này được giải thích bằng sự lan truyền của văn hóa phẩm đồi trụy trong nền kinh tế thị trường. Sự băng hoại đạo đức trong thanh thiếu niên, ảnh hưởng của lối sống phương Tây trong thời kỳ mở cửa. Nguy hiểm hơn cả là sự gia tăng của các vụ cưỡng hiếp trẻ em có tổ chức, với sự tham gia của số đông, và thậm chí thủ phạm cũng là trẻ em.

Không có bằng chứng cho thấy có mại dâm trẻ em trong thời bao cấp. Còn khi kinh tế mở cửa, mại dâm trở thành một tệ nạn. Đặc biệt nghiêm trọng là khai thác tình dục trẻ em nhằm mục đích kinh doanh là một vấn đề mang tính toàn cầu, vượt qua tất cả các biên giới kinh tế, xã hội, dân tộc và khu vực.

Trẻ em đang bị sử dụng như những đối tượng thương mại và tình dục để làm thỏa mãn người lớn. Hình thành các đường dây dụ dỗ, buôn bán trẻ ra nước ngoài hành nghề mại dâm, phục vụ các "sex tour". Điều này là một nhức nhối, nhưng hình như chúng ngày càng gia tăng, bất chấp những nỗ lực của các cơ quan chức năng và cộng đồng. Trong số đó có các em hoàn cảnh khó khăn, có các em thích ăn chơi đua đòi và có cả những em trả thù, phản kháng lại những lạm dụng mà các em đã phải trải qua.

Vấn đề lạm dụng tình dục trẻ em nam cũng bắt đầu xuất hiện trong thời gian gần đây và chưa nhận được sự quan tâm đầy đủ.

3. Các dạng thức lạm dụng trẻ em mới mà trước khi chuyển sang cơ chế thị trường không có hoặc có không đáng kể

3.1. Trẻ em không được quan tâm chăm sóc đầy đủ về tinh thần

Ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới, vấn đề trẻ em bị bỏ mặc, không được chăm sóc, ít nhận được sự quan tâm hơn của cộng đồng so với các hình thức lạm dụng thân thể, lạm dụng tình dục. Điều này được thể hiện rõ, khi rất ít nghiên cứu về vấn đề này được thực hiện. Có chăng, chỉ là những cảnh báo về các hình thức không chăm sóc về vật chất như bỏ đói, mặc rét..., có mối liên hệ không thể tách rời với cuộc sống đói nghèo của nền kinh tế còn thấp kém. Và rõ ràng là, khó phân định rạch ròi việc *không chăm sóc trẻ em về vật chất ra khỏi những hậu quả bất khả kháng của các gia đình sống trong cảnh bần hàn.*

Hiện nay, sự không quan tâm chăm sóc tinh thần đối với trẻ em ngay cả trong các gia đình kinh tế khá giả, dần dần đã được thừa nhận là một vấn đề xã hội rất đáng quan tâm. Cha mẹ tạo dựng cho con cái cuộc sống quá dư thừa về vật chất, nhưng lại rất thiếu tình cảm giữa các lớp thế hệ. Sự giao tiếp tình cảm truyền thống giữa ông bà, bố mẹ, con cháu bị thu hẹp (thậm chí còn bị hạn chế nếu ông bà ở quê), và thiếu đi tính tâm linh vốn có của nó. Bố mẹ do sức ép của công việc, thường gặp con trong tình trạng quá mệt mỏi để biểu hiện lòng yêu thương. Những căn phòng đầy đủ tiện nghi của những ngôi nhà nhiều phòng lộng lẫy, làm cho các cơ hội giao tiếp bố mẹ và con trở nên ít thường xuyên hơn. Điều khó tránh khỏi là, trẻ bị bỏ mặc một cách vô thức.

Vô cùng bất ngờ, khi đặt câu hỏi thảo luận nhóm

"Nếu được ước, cháu ước gì?" câu trả lời nhận được là *"cháu ước bây giờ nghỉ hè chỉ một tháng"* với lời giải thích rất đơn giản *"3 tháng nghỉ hè cháu toàn bị bố mẹ khóa cửa đốt trong nhà, không cho đi đâu chơi. Hai ba tuần mới được đi chơi công viên hay nhà người quen... Nhà cháu nhiều đồ chơi, có cả game nhưng cháu vẫn thích chơi với các bạn hơn"*(nhóm trung học cơ sở, em trai 12 tuổi)

Tách biệt trẻ ra khỏi nhóm bạn cùng lứa tại cộng đồng, được người lớn giải thích là để tránh các tệ nạn và thói hư tật xấu. Nhưng trẻ em có quyền được vui chơi, và có một thực tế là: ở thành phố thì trẻ không có chỗ để chơi, còn ở nông thôn thì trẻ không có gì để chơi. Các công trình vui chơi cho trẻ em được xây dựng mới rất tráng lệ và tiện ích, tuy nhiên đó không thể là chỗ vui chơi hàng ngày mà trẻ có thể tiếp cận, càng không thể là điểm vui chơi hợp lý của trẻ em nghèo.

Một hình thức bỏ mặc trẻ em đang gây nhiều tranh luận, đó là việc trẻ em các gia đình giàu có được gửi đi học ở nước ngoài (học cấp 3), trong khi các em chưa được chuẩn bị sẵn sàng về tâm lý cảm xúc. Trẻ trong các gia đình này thường có tính tự lập

thấp, lại phải sống trong hoàn cảnh mới hoàn toàn độc lập, với môi trường xã hội khác hẳn về văn hóa và phong tục tập quán. Điều này rất dễ dẫn đến những sai trệc trong cuộc sống, và những nhận thức không đúng về các giá trị nguồn cội của dân tộc.

Ly hôn tăng cùng đà với tăng trưởng kinh tế, làm gia tăng số trẻ sống trong các gia đình khuyết thiếu và các gia đình tái hôn. Đây là môi trường có nguy cơ cao cho trẻ em bị bỏ mặc cả về vật chất và tinh thần. Giải quyết thách thức này không chỉ đòi hỏi những nỗ lực của xã hội, mà còn là bổn phận đạo đức của các bậc cha mẹ.

Hình thức lạm dụng năng khiếu bẩm sinh của trẻ em vào mục đích thương mại, tuy không nhiều song rất đáng lưu tâm. Có em phải thu đĩa thương mại, và lưu diễn từ lúc 3-4 tuổi, khả năng kiếm tiền của em bị bố mẹ khai thác triệt để. Chúng không được chăm sóc và chuẩn bị đầy đủ về tinh thần từ nhà trường và cha mẹ. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, các em sớm nổi tiếng và giàu có, khi trưởng thành thường ích kỷ và bất hạnh về đời tư.

3.2. Áp đặt ý muốn của người lớn, lạm dụng trẻ em về tâm lý và cảm xúc

Vấn đề này không phải bây giờ mới có, song nó không giành được nhiều sự chú ý của các nhà nghiên cứu. Trong khi nhiều chuyên gia phúc lợi trẻ em và các chuyên gia có liên quan khác đã nhận thức được sự nguy hại của lạm dụng tâm lý, cảm xúc trẻ em, thì người ta lo ngại rằng xã hội vẫn chưa nhận thức đúng về vấn đề này. Việc khiển trách mắng mỏ làm nhục trẻ em trước đám đông được coi là thông thường trong gia đình và ở các môi trường khác, chẳng hạn như trong trường học.

"Các bạn học kém trong lớp thường bị cô giáo mắng trước lớp...kiểu ngu như bò, ăn gì mà ngu thế" (nhóm trung học cơ sở, em gái 12 tuổi).

Bệnh chạy theo thành tích tại các trường học hiện nay, dường như đã tước đi của các em quyền được học tập do nhà nước ban hành.

"Các cháu kể lại rằng: hai bạn học kém nhất lớp luôn bị cô giáo mắng và bảo về nói với bố mẹ chuyển trường khác mà học" "trong khi họp phụ huynh, cô giáo cũng gợi ý nếu các cháu không theo được thì tốt nhất là bố mẹ nên chuyển cháu sang trường khác" (nhóm cha mẹ học sinh).

Gia đình các trẻ đó, cuối cùng thường phải chạy xin cho con học trái tuyến ở các trường "phù hợp với trình độ của con mình", và các em có mặc cảm mình là trẻ loại 2 trong xã hội.

Nhận được nhiều ý kiến tranh luận nhất là vấn đề sức ép học tập trên vai trẻ em hiện nay có là lạm dụng trẻ em không? Trẻ con nhà khá giả, phải học thêm từ lớp 1, học đủ các môn, mặc dù đã học bán trú, tối vẫn phải đi học thêm, và chúng không còn thời gian để vui chơi giải trí phát triển toàn diện, chúng như dạng robot, nuôi theo kiểu công nghiệp.

"Hình ảnh trẻ trong tương lai là đầu phình ra với cặp kính to đùng như người"

ngoài hành tinh, lưng còng xuống với cái cặp to tướng" (nhóm NGO về trẻ em).

Tất cả những lo ngại của chúng ta, có thể sẽ quá muộn so với gánh nặng về tâm lý làm cho em bé gái 14 tuổi trở nên rệu rã, nói trong nước mắt vòng quanh:

"Học kỳ I cháu không được học sinh giỏi, bố cháu đánh cháu, những năm trước cháu đều là học sinh giỏi. Cháu lo lắm, nếu năm nay cháu không là học sinh giỏi, cháu không biết sẽ thế nào, càng lên lớp trên học càng khó. Có khi cháu không dám ở nhà nữa" (nhóm trung học cơ sở). Thực tế đã có những vụ các em quỳ sinh do không đạt được kết quả học tập như bố mẹ mong muốn.

Mong muốn kiểm soát tâm lý tình cảm của con cái bằng các phương pháp phi sư phạm, cũng được các em coi là hình thức lạm dụng tâm lý trẻ em.

"Cháu rất yêu mẹ cháu, nhưng từ khi mẹ đọc trộm nhật ký của cháu, cháu không muốn nói chuyện với mẹ nữa...Mẹ cháu là bác sĩ, bắt cháu phải thi vào trường Y, cháu không muốn vì sức học của cháu có lẽ thi không đỗ" (Nhóm trung học phổ thông, em gái 16 tuổi).

Tuy không được chú ý đúng mức, nhưng hiện nay nhiều chuyên gia cho rằng lạm dụng tâm lý và cảm xúc trẻ em có thể là hình thức nguy hại nhất, khó kiểm soát nhất trong tất cả các hình thức lạm dụng trẻ em.

3.3. Buôn bán trẻ em

Lạm dụng tình dục trẻ em và buôn bán trẻ em đang là vấn nạn lớn giành được nhiều sự quan tâm cần thiết của các cấp chính quyền. Có lẽ vấn đề này, được coi là hậu quả dễ nhận thấy và trực tiếp nhất của phát triển kinh tế thời mở cửa. Buôn bán trẻ em hiện nay đã và đang diễn ra không chỉ trên mọi vùng của đất nước, mà còn có tính chất xuyên quốc gia. Việt Nam vừa là điểm tiếp nhận cũng vừa là nơi chuyển người đi. Trong khi người ta cho rằng mục đích chính của buôn bán trẻ em là để hoạt động mại dâm tại các nước láng giềng, thì những nghiên cứu gần đây cũng đã có các bằng chứng cho thấy, buôn bán trẻ em còn nhằm mục đích nhận con nuôi trái pháp luật với mục đích không rõ ràng. Những người này thường đến từ các nước phương Tây, đây là một dạng tội phạm mới cần có hình thức ngăn chặn đặc biệt.

Cuối cùng, chúng tôi muốn đề cập tới một hình thức lạm dụng mới, đang có nhiều ý kiến khác nhau. Đó là sử dụng các tranh ảnh khiêu dâm trẻ em, đặc biệt là các phim ảnh khiêu dâm, kích dục trẻ em trên mạng. Những người bảo vệ ý kiến đây là một hình thức lạm dụng trẻ em (tuy không trực tiếp) cho rằng:

- Khi ai đó sử dụng hình ảnh khiêu dâm trẻ em trên mạng, tức là đã tham gia vào thị trường, điều này kích hoạt các công ty sản xuất sản phẩm khiêu dâm trẻ em trên mạng, và ở đâu đó trên hành tinh này, trẻ em tiếp tục bị lạm dụng tình dục.

- Đây có thể là bước khởi đầu, kích thích khả năng thực hành các hành vi lạm dụng tình dục trẻ em (dù nó không diễn ra tại thời điểm truy cập mạng).

Các ý kiến trái ngược cho rằng, việc xem các hình ảnh khiêu dâm trẻ em là quyền tự do cá nhân, miễn là không thực hiện hành vi tương tự trong thực tế. Và đây là vấn đề về nhận thức của mỗi cá nhân.

4. Khác biệt trong nhận thức về lạm dụng trẻ em và ứng xử xã hội không đồng nhất trong cộng đồng

Thách thức của một vấn đề xã hội, không chỉ nằm ở thực trạng vấn đề, mà còn chủ yếu nằm ở nhận thức của cộng đồng, chính quyền và những hành xử xã hội tương ứng với nhận thức về vấn đề đó.

Nhìn chung trong toàn thể xã hội, khái niệm lạm dụng trẻ em vẫn chủ yếu bị ảnh hưởng bởi lễ giáo phong kiến và phong tục truyền thống. Việc mắng nhiếc, sỉ nhục các em, dùng hình phạt về thân thể và tinh thần để "giáo dục", sử dụng lao động trẻ em... được coi là đương nhiên và không bị cộng đồng lên án. Các hình thức bỏ mặc, ép buộc, lạm dụng về tâm lý, cảm xúc thường bị né tránh và coi là chuyện riêng của mỗi gia đình. Các hình thức lạm dụng "thời hiện đại" thường được coi là vô thức, hay các hình thức chăm sóc đặc biệt để tránh tệ nạn xã hội. Quản lý con cái bằng các biện pháp không mang tính sư phạm và việc quan tâm dù thái quá đến trẻ em (ép buộc) không thể coi là tội lỗi là lạm dụng trẻ em.

Với nhận thức như vậy hoặc cơ bản là như vậy, những ứng xử của cộng đồng chống lại các hình thức lạm dụng, ngược đãi trẻ em là quá yếu, trong khi các hình thức lạm dụng ngày càng tinh vi hơn.

Khi đưa ra hàm ý về sự lạm dụng, ngược đãi trẻ em chúng tôi nhận được sự nhất trí của cộng đồng trong việc đánh giá một số hình thức lạm dụng điển hình như cưỡng hiếp, buôn bán, đánh đập tàn nhẫn trẻ em... Một số người có học vấn cao thường nói chung chung, cứ cái gì vi phạm công ước về quyền trẻ em là lạm dụng, nhưng khi hỏi về nội dung của công ước thì họ lại tỏ ra lơ mơ không chắc chắn.

Song đã có sự khác biệt trong việc đánh giá hành vi như thế nào là lạm dụng trẻ em, giữa nhóm người lớn và nhóm trẻ em. Các nhóm trẻ em đều cho rằng, ngoài những hành vi không cần bàn cãi như đã nêu trên, cứ hành vi nào đối xử/ ép buộc trẻ làm theo ý của người lớn, mà trẻ em không đồng ý đều là lạm dụng.

Còn những nhóm người lớn lại cho rằng, bản thân trẻ không có quyền được phán xét hành vi của người lớn, đặc biệt là những người ruột thịt trong gia đình.

"Nếu theo ý thích của chúng thì không dậy dỗ gì được...trẻ con phải tuyệt đối vâng lời cha mẹ, bố mẹ chỉ muốn tốt cho các con" (nhóm cha mẹ học sinh, nam 44 tuổi).

Những người có học vấn thì lại có nhận thức "mang tính khoa học" về lạm dụng trẻ em.

"Vấn đề là ở mục đích, những hành động của người lớn dù đối xử có quá đi nữa, nhưng mục đích tốt thì vẫn không là lạm dụng...bản thân tôi khi đi học cũng bị

thầy giáo đánh và bây giờ tôi cảm thấy biết ơn về điều đó...làm gì có chuyện học sinh quá tải, ở Nhật và Hàn Quốc họ còn học gấp mấy lần mình, thế mới giàu được chứ" (nhóm giáo viên cấp 3, nam 54 tuổi).

Ý kiến đánh giá hành vi có là lạm dụng/ngược đãi hay không phải dựa vào mục đích của người lớn, được rất nhiều người lớn tán đồng. Nếu như vậy, khái niệm lạm dụng trẻ em sẽ không có những thuộc tính bản chất, mà phụ thuộc vào mục đích của người gây ra hành động chứ không phải là phụ thuộc vào những tác hại mà trẻ em phải hứng chịu hành động. Và có là lạm dụng hay không là quyền, lợi ích của người lớn chứ không phải là quyền, lợi ích của trẻ em. Từ nhận thức như vậy, trẻ em khó mà có thể được đối xử công bằng, và tổn hại do thực hiện mục đích của chúng ta gây ra với thế hệ tương lai là thường trực.

Hãy chia sẻ cùng em trai 12 tuổi

"Khi bị đánh cháu cũng khóc, hồi bé cháu khóc vì đau và sợ, lớn lên cháu khóc chủ yếu là do ức...cũng có hôm cháu mãi chơi nấu cơm muộn nhưng hôm đó bố cháu kiếm được nhiều tiền và cháu không bị sao. Có hôm cơm không muộn nhưng cả buổi bố không có khách và cháu vẫn bị ăn đòn" (nhóm trung học cơ sở)

Vậy là, trong một số trường hợp, việc đối xử với trẻ em hoàn toàn do những bất ổn trong cuộc sống và trạng thái tâm lý của bố mẹ quy định. Đây quả thật là điều thiếu công bằng, nhưng tự hỏi trong chúng ta mấy ai khắc phục được điều này.

Về phía chính quyền, nhà nước đã ban hành và sửa đổi một số bộ luật chuyên trách bảo vệ trẻ em khỏi sự bóc lột và xâm hại, các nhiệm vụ Thông tin - giáo dục truyền thông (IEC), đã thành công trong việc nâng cao nhận thức của cộng đồng về quyền trẻ em trong đó đề cập tới tình trạng lạm dụng trẻ em. Nhiều hoạt động được tiến hành trong toàn quốc nhằm ngăn chặn và xử lý các trường hợp lạm dụng trẻ em. Tuy vậy, các hoạt động này chủ yếu chỉ hướng tới ngăn ngừa xử lý các trường hợp lạm dụng tình dục trẻ em, khai thác tình dục trẻ em nhằm mục đích kinh doanh, lao động và buôn bán trẻ em. Các dạng lạm dụng trẻ em khác như lạm dụng tâm lý, cảm xúc, bỏ rơi không quan tâm chăm sóc... thì mới chỉ nhận được rất ít sự quan tâm.

*

Nghiên cứu này cung cấp cho chúng ta những thông tin hàm ý rằng đã có sự gia tăng của lạm dụng/ngược đãi trẻ em cả về hình thức và mức độ nguy hại trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường hiện nay. Điều này là một trở ngại với xu thế phát triển bền vững được định nghĩa trong bản báo cáo *Tương lai của chúng ta - Ủy ban thế giới về phát triển kinh tế (WCED) 1987- là "Sự phát triển mà thỏa mãn được các nhu cầu của hiện tại nhưng không làm tổn hại đến khả năng của thế hệ tương lai trong việc thỏa mãn các nhu cầu của họ"* (tr. 43). Mà trẻ em là thế hệ tương lai trực tiếp nhất của xã hội.

Như một tuyên bố chung, nó nhắc nhở chúng ta không chỉ về nghĩa vụ mà còn

về bốn phạm đạo đức với trẻ em- thế hệ tương lai. Vấn đề bình đẳng giữa các thế hệ cần phải được nhìn nhận, "*Bền vững không phải là đòi hỏi thỏa mãn bản thân chúng ta bằng cách bán cùng hóa những thế hệ tương lai của chúng ta*" (Solow 1991, tr. 3).

Tình trạng lạm dụng, ngược đãi trẻ em cần đến sự quan tâm của xã hội còn thể hiện ở sự tồn tại của những quan niệm khác biệt và khó thống nhất trong cộng đồng về lạm dụng trẻ em. Do vậy, rất khó tổ chức thực hiện những giải pháp đồng bộ cả từ hai phía trẻ em và người lớn trong cộng đồng, để ngăn chặn tình trạng ọam dụng trẻ em.

Trong thập kỷ qua, chính phủ đã có những cố gắng lớn, cùng với sự trợ giúp của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ quốc tế nhằm hạn chế sự gia tăng của lạm dụng trẻ em. Nhờ đó, mà nhận thức của cộng đồng về các vấn đề liên quan tới lạm dụng trẻ em đã được nâng cao đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công đáng kể đã đạt được, thì những công việc phải tiếp tục tiến hành còn quá nhiều. Cần phải tiến hành thêm những nghiên cứu sâu sắc và toàn diện, để đạt được những hiểu biết đầy đủ về khái niệm lạm dụng trẻ em tại Việt Nam. Những nghiên cứu khảo sát tình trạng phổ biến, động cơ và tác động của các hình thức lạm dụng trẻ em cũng phải được tiến hành, để cung cấp nền tảng chắc chắn nhằm xây dựng chiến lược ngăn ngừa, can thiệp và xử lý tình trạng lạm dụng trẻ em trong tương lai. Qua đó đạt được mục tiêu chiến lược: phát triển bền vững và phát triển toàn diện con người do Đảng đề ra.

Tài liệu tham khảo:

1. *Báo cáo quốc gia về phát triển con người ở Việt Nam 1999.*
2. *Bạo lực trên cơ sở giới.* TS Vũ Mạnh Lợi, TS Vũ Tuấn Huy, TS Nguyễn Hữu Minh Viện Xã hội học.
3. *Trẻ em làm thuê giúp việc gia đình ở Hà Nội.* Save the children Sweden. Nxb Chính trị Quốc gia - 2000
4. Nguyễn Hải Hữu: *Vấn đề giáo dục đối với trẻ em con nhà nghèo.* Sách: Trách nhiệm công dân đối với thế hệ tương lai. Nxb Văn hóa dân tộc. Hà Nội - 1999. Tr. 174.
5. Tương Lai: *Khảo sát Xã hội học về phân tầng xã hội.* Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội - 1995.
6. Lê Khả Phiêu: *Bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em phải trở thành một trong những chính sách của Đảng và Nhà nước.* Sách: Trách nhiệm công dân đối với thế hệ tương lai. Nxb Văn hóa dân tộc. Hà nội – 1999. Tr.11.
7. *Kết quả khảo sát về Trẻ em lang thang đường phố.* Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội năm 1995.